

K/CG Đ/C CHIẾN

phản ánh Trường dân sự do CB phụ trách đi triển khai tại dân sự
mới 12/2017.

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2016

P. TS - DT

Số 15- CTTrHD/ĐU

ĐẢNG BỘ	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
CV	Số: 202
ĐẾN	Ngày: 23/12/2016
	Địa điểm: Thành phố Hồ Chí Minh
	Mã hồ sơ: lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh
lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
của Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Chương trình hành động số 19-CTTrHD/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ 2015 - 2020 về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

Trên cơ sở kết quả thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thành phố giai đoạn 2011 - 2015;

Nhằm phát huy những ưu điểm, thành tựu; khắc phục những tồn tại, hạn chế và tiếp tục đột phá mạnh mẽ trong xây dựng và phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng, phục vụ yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển Thành phố nhanh và bền vững;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Chương trình hành động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 cụ thể như sau:

A. MỤC TIÊU CHUNG

Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đồng thời bổ sung chính sách đủ mạnh để thu hút và trọng dụng nhân tài nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố, trong đó vừa chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chung, chú trọng xây dựng nguồn nhân lực còn thiếu, vừa quan tâm xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao gắn với nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC CHO HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ

1. Mục tiêu:

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành, trước tiên là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị, trường học. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có phẩm chất đạo đức, có trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu

cầu chức danh và vị trí việc làm; nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổ chức thực hiện và giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ, phát triển Thành phố đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

2. Nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Chuẩn hóa trình độ cán bộ, công chức, viên chức:

Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo Thành phố phải đạt được đầy đủ các tiêu chuẩn như sau:

- 100% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và dự bị, nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp trong các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong các cơ sở giáo dục công lập đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên, đạt chuẩn theo quy định đối với từng loại chức danh, từng ngạch và từng chức danh nghề nghiệp.

- 100% công chức, viên chức phải đạt trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo ngạch; ngoại ngữ, tin học theo tiêu chuẩn quy định đối với từng ngạch, từng chức danh. Đối với công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- 100% viên chức đang công tác tại các đơn vị trường công lập phải đạt trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm; ngoại ngữ, tin học theo chuẩn chức danh nghề nghiệp của giáo viên theo từng bậc học.

- Chuẩn hóa công tác tuyển dụng: đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức khi được tuyển dụng ngay từ năm 2016 phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn và các tiêu chuẩn khác theo quy định phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm. Đồng thời có lộ trình chuyển đổi cho các trường hợp đang công tác chưa đạt yêu cầu.

2.2. Phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi và xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao:

- Phấn đấu hoàn thành, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các chương trình đào tạo cán bộ trẻ tuổi của Thành phố: Tăng nhanh số lượng và chất lượng cán bộ, học viên thuộc Chương trình tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi; tham gia chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo của thành phố.

- Sơ kết, rút kinh nghiệm về thực hiện chính sách thu hút chuyên gia ở một số cơ quan, đơn vị thí điểm để bổ sung, hoàn thiện; hướng tới thu hút đội ngũ quản trị cao cấp, chuyên gia nghiên cứu, cán bộ khoa học công nghệ có trình độ chuyên môn, năng lực cao trong và ngoài nước vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Bổ sung, hoàn thiện chính sách thu hút và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực chất lượng cao trên nhiều mặt (chế độ tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc, cơ hội

phát huy năng lực, sở trường; đề bạt, bố trí các vị trí lãnh đạo, quản lý...), góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chuyên gia khoa học đầu ngành; tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi ở các cấp.

3. Giải pháp thực hiện:

3.1. Xây dựng quy hoạch tổng thể công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

- Giai đoạn 2016 - 2020 triển khai xây dựng quy hoạch tổng thể công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc bố trí, sử dụng và phát huy năng lực sau đào tạo và cơ cấu đội ngũ theo vị trí việc làm.

- Xây dựng và hoàn thiện các tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo thẩm quyền. Xác định cụ thể nhu cầu và phạm vi, lĩnh vực cần đào tạo, bồi dưỡng để làm căn cứ xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu công việc và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao của người học, tránh trùng lặp, dàn trải, tràn lan.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trước khi bổ nhiệm theo đúng tiêu chuẩn của chức danh được bổ nhiệm; đào tạo lại phù hợp với vị trí mới khi thực hiện luân chuyển cán bộ hoặc điều động theo yêu cầu đột xuất.

3.2. Về nội dung, chương trình và hình thức đào tạo, bồi dưỡng:

a) Định hướng nội dung đào tạo, bồi dưỡng:

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo theo yêu cầu thực tế, linh hoạt, thiết thực, hiệu quả, có tính liên thông, tránh trùng lặp giữa các chương trình; chú trọng bồi dưỡng đào tạo kỹ năng, tác nghiệp, tăng thực hành, giảm lý thuyết, cập nhật kiến thức, kinh nghiệm xử lý tình huống. Thực hiện chế độ tu nghiệp hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức biên soạn tài liệu theo nội dung quy định trong chương trình khung được giao, phù hợp với đối tượng được phân công đào tạo và chịu trách nhiệm về nội dung tài liệu do mình biên soạn theo quy định.

b) Nội dung đào tạo, bồi dưỡng:

** Đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với các chương trình đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể:*

- Kiến thức chung: lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước theo ngạch công chức, quan hệ ứng xử, giao tiếp của công chức, viên chức với nhân dân và kiến thức khác; bồi dưỡng ngắn hạn về pháp luật; các chủ trương chính sách của Đảng, kiến thức quản lý hành chính Nhà nước; kiến thức hội nhập quốc tế, cải cách hành chính, chính quyền điện tử, thương mại điện tử...

- Ngoại ngữ: đào tạo ngoại ngữ nâng cao cho cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị trường học; nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông và chuyên nghiệp thành phố.

** Đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:*

- Tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ cho cán bộ, công chức,

viên chức có triển vọng và năng lực thực tiễn theo các chuyên ngành khoa học, kỹ thuật tại các nước, trong đó tập trung vào các lĩnh vực như: công nghệ thông tin, môi trường, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, ...

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ (lý luận và thực tiễn) cho cán bộ, công chức kỹ năng hoạch định và xây dựng chính sách trên các lĩnh vực: chính sách công, hành chính công, quản trị nguồn nhân lực, định hướng và xây dựng chương trình dạy nghề, điều hành và quản lý hệ thống giáo dục, trường học.

- Thực hiện chương trình bồi dưỡng tiếng Anh cho cán bộ, công chức, viên chức chủ chốt diện Thành ủy quản lý hiện đang công tác ở các sở - ngành, quận - huyện và cán bộ quy hoạch, cán bộ nguồn của cơ quan, đơn vị có nhu cầu giao tiếp tiếng Anh phục vụ công tác chuyên môn bằng nhiều nguồn ngân sách và khuyến khích các nguồn xã hội hóa.

- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo các chương trình được tài trợ học bổng của các nước bạn.

c) Hình thức, phương pháp đào tạo:

** Hình thức đào tạo, bồi dưỡng:*

- Đào tạo, bồi dưỡng với hình thức tập trung, tại chức, bán tập trung, tập huấn, tham quan trong và ngoài nước;

- Thực hiện chế độ đào tạo theo tín chỉ, học phần;

- Đào tạo theo nhu cầu của cán bộ (cơ quan chỉ hỗ trợ thời gian) hoặc cán bộ, công chức ứng trước tiền đi học các môn học theo tiêu chuẩn quy định tại các trường được nhà nước công nhận, khi xuất trình bằng cấp tốt nghiệp, nhà nước sẽ hoàn trả kinh phí và thực hiện các chính sách theo quy định.

** Quy trình quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng:*

- Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo hình thức thi tuyển công khai, cạnh tranh; bảo đảm tiêu chuẩn quy định;

- Thực hiện việc quy hoạch, đào tạo cán bộ qua thực tiễn công tác tại cơ sở;

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch cán bộ dài hạn, thực hiện tốt công tác luân chuyển, tạo điều kiện thuận lợi để công chức phát triển toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng, trình độ;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy đạt trình độ theo tiêu chuẩn do Nhà nước quy định; sử dụng cán bộ giảng dạy là người Việt Nam đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài hoặc người nước ngoài ở một số chuyên ngành đặc thù, chuyên sâu.

- Hàng năm hoặc theo định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn.

d) Xây dựng cơ sở đào tạo và liên kết và liên thông trong đào tạo, bồi dưỡng:

- Nghiên cứu thành lập các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo hướng liên quận - huyện hoặc khu vực để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ giảng dạy.

- Khuyến khích các cơ sở đào tạo của các Bộ - ngành, các tỉnh, thành phố đóng trên địa bàn tăng cường liên kết đào tạo trong nước hoặc liên kết với các trường nước ngoài đóng tại địa bàn Thành phố để phối hợp đào tạo có hiệu quả.

- Thực hiện liên kết đào tạo, bồi dưỡng trung và dài hạn và hợp tác đào tạo tại nước ngoài; mở rộng, nâng cao chất lượng các hình thức đào tạo trực tuyến. Tổ chức thường xuyên và cử nhân sự tham gia các hội nghị quốc tế, hội thảo chuyên đề về xây dựng chính sách, chiến lược kinh tế - xã hội; xây dựng hệ thống pháp luật; quy hoạch và quản lý đô thị, môi trường và phát triển bền vững; phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, ... đối với đội ngũ cán bộ, công chức trẻ, cán bộ nguồn quy hoạch có năng lực và phẩm chất phù hợp.

3.3. Xây dựng chính sách đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao:

- Đổi mới chính sách sử dụng cán bộ theo hướng coi trọng phẩm chất và năng lực thực tế. Đổi mới căn bản phương pháp đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, gắn công tác đánh giá với quy hoạch, đào tạo, đề bạt theo vị trí việc làm.

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng công chức, viên chức ứng dụng công nghệ thông tin và các hình thức tiên tiến nhằm chuẩn hóa và chọn lọc được nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực hiện tốt việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức gắn với Đề án vị trí việc làm và công tác cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp, tinh gọn, hiện đại.

- Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm về hiệu quả của các chính sách thu hút chuyên gia tại một số cơ quan, đơn vị thí điểm. Nghiên cứu xây dựng mới và bổ sung các chính sách thu hút đội ngũ nhân lực có phẩm chất và trình độ cao phù hợp với yêu cầu quản lý, xây dựng và phát triển Thành phố trên các lĩnh vực mũi nhọn vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị (chế độ tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc, cơ hội phát huy năng lực và phát triển sự nghiệp,...), góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; tạo nguồn cán bộ trẻ tuổi ở cơ sở. Nghiên cứu thực hiện cơ chế hợp đồng thuê, hợp tác, tư vấn đối với chuyên gia đầu ngành.

III. CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

1. Mục tiêu:

Chủ động nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng ở các trường, cơ sở đào tạo do Thành phố quản lý. Tiếp tục là địa phương đi đầu trong cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, chuyên gia khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý các ngành, lĩnh vực theo yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế Thành phố; tập trung vào 4 nhóm ngành công nghiệp trọng yếu (cơ khí, điện - điện tử - công nghệ thông tin, hóa chất - cao su và chế biến tinh lương thực, thực phẩm), công nghiệp hỗ trợ và 9 ngành dịch vụ chủ yếu. Từng bước chủ động tham gia tích cực và hiệu quả thị trường lao động kỹ thuật cao trong khu vực và quốc tế, trước hết là 8 ngành nghề chuyển dịch trong cộng đồng kinh tế ASEAN.

2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu:

- Phân đầu đến năm 2020, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố đạt các yêu cầu về điều kiện đảm bảo chất lượng theo quy định: 100% các trường có báo cáo tự đánh giá với Bộ Giáo dục và Đào tạo, có ít nhất 20% các trường đảm bảo kiểm định chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục thu hút ít nhất 2.000 sinh viên các nước khu vực ASEAN đến học tập.
- Có ít nhất 02 trường cao đẳng thuộc thành phố đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường tiên tiến, ít nhất 01 trường đại học đạt chuẩn ngang tầm các trường tiên tiến trong khu vực và 100% các trường công lập đăng ký công nhận trường tiên tiến.
- Phân đầu có ít nhất 60 chuyên ngành đào tạo tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố được công nhận đạt chuẩn kiểm định quốc tế, trong đó chuẩn kiểm định khu vực ASEAN là ưu tiên (tập trung 04 ngành công nghiệp trọng yếu, nhóm các ngành công nghiệp phụ trợ và 09 ngành dịch vụ chủ yếu).
- Hàng năm, tỉ lệ sinh viên các trường đại học, cao đẳng tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học từ 20%. 100% các trường công lập tổ chức ít nhất mỗi năm 01 Hội thảo khoa học cấp trường.
- Đến năm 2020, có trên 80% sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng có việc làm phù hợp ngành nghề đào tạo.
- Phân đầu hàng năm, có ít nhất 20% sinh viên tốt nghiệp tại các trường đại học, cao đẳng có kiến thức chuyên môn vững, kỹ năng mềm tốt (ngoại ngữ, giao tiếp, làm việc nhóm,...), đáp ứng yêu cầu công việc các ngành trọng điểm; các công ty, tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước; đặc biệt nâng cao tính cạnh tranh trong thị trường lao động khu vực ASEAN. Yêu cầu cụ thể như sau:
 - + Có kiến thức và kỹ năng chuyên môn để hoàn thành tốt nhiệm vụ của một vị trí công tác nhất định theo cấp độ đào tạo đại học;
 - + Sử dụng thành thạo các thiết bị, công nghệ hiện đại liên quan đến công việc;
 - + Có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu chuyên môn, giao tiếp;
 - + Có kỹ năng xã hội (giao tiếp, ứng xử, hợp tác...) và năng lực hoạt động độc lập, sáng tạo;
 - + Có tác phong lao động công nghiệp và sức khỏe tốt;
 - + Có tiềm năng để không ngừng phát triển, thăng tiến trong nghề nghiệp.

2.2. Nhiệm vụ chủ yếu:

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển tổng thể các trường đại học, cao đẳng (Khu Tây Bắc, Đông Bắc, Khu Nam Thành phố), tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, ưu tiên cho các cơ sở đào tạo ngành nghề kỹ thuật cao, nâng cao chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn kiểm định trong khu vực ASEAN đối với các ngành nghề có nhu cầu nhân lực trình độ cao, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực nội sinh để tiếp thu và làm chủ công nghệ tiên tiến; bổ sung cơ chế, chính sách để

các trường huy động nguồn vốn đầu tư, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy và học theo hướng hiện đại, đón đầu sự phát triển của xã hội, xu hướng hội nhập thế giới; đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực này;

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giảng dạy; đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển của đất nước và xu thế phát triển của khu vực và thế giới;

- Đổi mới quản lý theo hướng thực hiện đúng luật pháp, quy chế, tạo động lực phát huy năng lực sáng tạo và tự chịu trách nhiệm của từng trường, của đội ngũ giảng viên, sinh viên, phát huy tiềm năng đầu tư xã hội và các nhà đầu tư nước ngoài.

3. Giải pháp thực hiện:

3.1. Củng cố, phát triển mạng lưới các trường và ký túc xá (nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách và hỗ trợ vốn):

- Xây dựng kế hoạch phát triển tổng thể các trường đại học, cao đẳng, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng đào tạo theo mục tiêu đề ra; xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ giảng viên.

- Trên cơ sở quy hoạch hệ thống các trường đại học, cao đẳng tại Thành phố đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2009, tiến hành đầu tư xây dựng, mở rộng cơ sở trường lớp, ưu tiên cho các cơ sở đào tạo ngành nghề kỹ thuật cao, đào tạo chất lượng theo chuẩn kiểm định trong khu vực ASEAN đối với các ngành nghề có nhu cầu nhân lực trình độ cao của Thành phố.

- Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ các trường thu hút các nguồn vốn đầu tư: nguồn vốn vay Nhà nước (theo chương trình kích cầu đầu tư hoặc trái phiếu Chính phủ); vay và viện trợ, hợp tác nước ngoài; vốn từ các doanh nghiệp và từ các tổ chức chính trị xã hội để đầu tư xây dựng trường, đổi mới trang thiết bị dạy học, thí nghiệm thực hành, xưởng trường; xây dựng ký túc xá để đảm bảo cơ bản chỗ ở và học tập cho sinh viên theo kế hoạch đã đề ra.

3.2. Xây dựng các trường đại học, cao đẳng thuộc Thành phố theo chuẩn trường tiên tiến và chuẩn kiểm định ASEAN (về đội ngũ quản lý, giảng viên và mô hình mới):

- Phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục có đủ chuyên môn, năng lực giảng dạy, nghiên cứu và quản lý hệ thống các trường đại học, cao đẳng đa ngành, đa lĩnh vực. Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ giảng viên, chuyên gia khoa học có kinh nghiệm, năng lực nghiên cứu ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước về công tác tại các trường đại học, cao đẳng thuộc Thành phố.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ cán bộ, giảng viên; đổi mới phương pháp giảng dạy, gắn lý thuyết với thực

tiên, tăng cường tham quan, học tập, nghiên cứu và ứng dụng các phương pháp tiên tiến của quốc tế vào các chương trình đào tạo.

- Từng bước áp dụng các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến vào các trường đại học, cao đẳng. Tăng dần mức độ hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật dạy học trong các cơ sở đào tạo; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập tại các trường.

- Tập trung đổi mới mạnh mẽ về nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển. Xây dựng và hoàn thiện danh mục, nội dung chương trình các ngành đào tạo; chuẩn đào tạo, đánh giá sinh viên phù hợp với yêu cầu xã hội và tiếp cận các chuẩn mực quốc tế.

- Đối với các trường cao đẳng công lập thuộc Thành phố, tập trung đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật dạy học theo từng ngành mũi nhọn: công nghệ thông tin (Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức); cơ khí (Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng); cơ điện tử (Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố); kinh tế - tài chính (Cao đẳng Kinh tế); Logistics (Cao đẳng Giao thông vận tải).

- Đầu tư xây dựng Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Trường đại học Sài Gòn, Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố và Trường cao đẳng Công nghệ Thủ Đức theo hướng tiên tiến, tiếp cận chuẩn tiên tiến của các trường trong khu vực Đông Nam Á (theo Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025).

3.3. Đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo:

- Duy trì và nâng cao chất lượng của giáo dục phổ thông trong việc thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thành phố; chất lượng giáo dục ở bậc học phổ thông có ảnh hưởng quan trọng đến chất lượng đào tạo nghề nghiệp ở các trình độ (đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề).

- Thông qua hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng, tư vấn xây dựng danh mục các ngành đào tạo, xây dựng khung chương trình khối ngành, chuẩn đào tạo, chuẩn đánh giá sinh viên; tổ chức biên soạn giáo trình dùng chung cho các môn học, cho khối ngành. Trong đó, chú trọng gắn nội dung đào tạo trong nhà trường với hoạt động thực tiễn của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tham khảo các chương trình, giáo trình tương tự của các trường tiên tiến ở nước ngoài. Phấn đấu đến năm 2018 các trường đều có đủ giáo trình cho mỗi môn học của mỗi ngành đào tạo do giảng viên của trường hoặc của trường khác biên soạn hoặc do trường lựa chọn, mua bản quyền qua nhà xuất bản nước ngoài, dịch và in trong nước.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giáo viên và quản lý giáo dục, đặc biệt là đổi mới phương pháp giảng dạy; tạo điều kiện để giáo viên tích cực tham nhập thực tế, tìm hiểu thực tiễn sản xuất và nhu cầu các doanh nghiệp. Từ đó giúp cho giáo viên nâng cao năng lực tổ chức hướng dẫn sinh viên phương pháp tự học thông qua nghiên cứu, khảo sát thực tế trong quá trình học tập ở nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm tra, thi và đánh giá sinh viên một cách thực chất trong quá trình học nhằm tăng cường tính sàng lọc tiến đến đào thải những người không đạt yêu cầu học tập theo mục tiêu, chuẩn đầu ra của từng ngành đào tạo.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống trường chuyên, lớp chuyên, nâng cao chất lượng giáo dục trung học phổ thông gắn với phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nghề ở các trình độ (đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề).

- Thực hiện hiệu quả đề án “Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp”, làm nền tảng ngoại ngữ vững chắc cho đào tạo đại học, cao đẳng. Bên cạnh đó, xây dựng đề án “Đào tạo tiếng Anh chuyên ngành, tiến tới đào tạo chuyên ngành bằng tiếng Anh”, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của lao động Thành phố sau đào tạo đại học, cao đẳng.

3.4. Tăng cường hợp tác, liên kết trong đào tạo:

- Tiếp tục đẩy mạnh tăng cường hợp tác, liên kết trong đào tạo, nghiên cứu khoa học. Triển khai rộng rãi việc sử dụng chung phòng thí nghiệm kết hợp thực tập và chuyển giao công nghệ giữa các trường đại học, cao đẳng cùng khối ngành đào tạo với các tổ chức, doanh nghiệp, nhất là khu Công nghệ cao, các khu công viên phần mềm tập trung, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao....

- Thành phố xây dựng cơ chế, chính sách gắn kết, phối hợp đào tạo giữa các trường đại học, cao đẳng với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn Thành phố trong các lĩnh vực xây dựng chương trình; tổ chức thực hành, thực tập, giải quyết việc làm cho sinh viên; kết hợp nghiên cứu khoa học và sản xuất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo sát với nhu cầu thực tế.

- Xây dựng các khối liên kết giữa các trường có cùng khối ngành đào tạo nhằm mở rộng, tăng cường hoạt động hợp tác và liên kết. Qua đó, chia sẻ các nguồn lực giữa các trường thực hiện thống nhất, liên thông chương trình đào tạo, công nhận tín chỉ của nhau, tổ chức nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng giáo viên để không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế của các trường đại học, cao đẳng theo các lĩnh vực ngành nghề trọng điểm bằng các mô hình, phương thức hợp tác như: chuyển giao công nghệ, công nhận chương trình, liên kết đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, nghiên cứu khoa học, thực tập sinh viên, phát triển cơ sở vật chất và đổi mới phương pháp giảng dạy. Chủ động phối hợp tìm kiếm đối tác có uy tín ở nước ngoài để giới thiệu với Thành phố hỗ trợ cho chương trình hợp tác của đơn vị trong điều kiện và phạm vi của Thành phố. Có chính sách thu hút chuyên gia ở nước ngoài tham gia hoạt động nghiên cứu, đào tạo tại các viện, trường của Thành phố, đẩy mạnh xã hội hóa đào tạo phục vụ yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế Thành phố.

3.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn:

- Thành lập Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng theo đặc thù của Thành phố; củng cố tổ chức, hoàn thiện quy chế hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học; cao đẳng; xây dựng quy chế quản lý thống nhất các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn Thành phố. Thực hiện việc sáp nhập và giải thể các trường chưa đảm bảo điều kiện hoạt động, giám sát việc thực hiện 3 công khai và chuẩn đầu ra; nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Củng cố, kiện toàn bộ phận tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới quản lý giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp đào tạo giữa Thành phố với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các trường đại học, cao đẳng; giữa các trường với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn để đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao theo nhu cầu của Thành phố. Có chính sách về nhà ở, thu nhập cao để thu hút và giữ được nhân lực chất xám từ các địa phương trong cả nước phục vụ trên các lĩnh vực, ngành nghề trọng điểm của Thành phố. Có cơ chế trách nhiệm cụ thể giữa Thành phố với cấp chủ quản các trường đại học, cao đẳng được lựa chọn xây dựng thành trường trọng điểm.

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp (về thuế, về vốn vay,...) khi doanh nghiệp có hợp đồng hợp tác với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố. Khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất cho nhà trường và tham gia giảng dạy vào quá trình đào tạo như một hình thức đầu tư, phát triển bước đầu của doanh nghiệp. Tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm, để tạo môi trường cho doanh nghiệp sớm tiếp nhận các thông tin khoa học, công nghệ và qua đó, doanh nghiệp có thể đặt hàng các đề tài nghiên cứu khoa học có chất lượng, thiết thực từ nhà trường nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp. Tiến tới xây dựng quy định trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc cung cấp thông tin về nhu cầu lao động và hỗ trợ trong quá trình đào tạo.

- Gắn kết giữa nhà trường với thị trường lao động và sự tham gia của doanh nghiệp, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động. Doanh nghiệp trực tiếp tham gia vào các hoạt động đào tạo như xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng, xây dựng chương trình đào tạo, đánh giá kết quả học tập của người học ... Doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp thông tin cho các trường về nhu cầu việc làm và các chế độ cho người lao động; phản hồi cho trường về trình độ của người lao động. Các trường tổ chức theo dõi, thu thập thông tin về sinh viên sau khi tốt nghiệp; có trách nhiệm tiếp nhận các thông tin từ phía doanh nghiệp và có những thay đổi để thích ứng với nhu cầu của doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện cho các trường được tự chủ trong liên kết đào tạo, trong xây dựng và chuyển giao các chương trình tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới.... Qua đó, các trường có thể chủ động về quy mô đào tạo, hình thức tuyển sinh, xây dựng chương trình đào tạo, thu chi nguồn tài chính.

- Xây dựng bộ phận dự báo nhu cầu đào tạo nhân lực có sự phối hợp giữa các ngành trên địa bàn Thành phố và tham gia của các trường, doanh nghiệp để đảm bảo gắn chặt giữa đào tạo với sử dụng.

3.6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sau đào tạo của các trường đại học, cao đẳng, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong nước và khu vực ASEAN (hướng tới người học):

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá tỉ lệ sinh viên có việc làm đúng chuyên ngành sau tốt nghiệp và đánh giá mức độ hài lòng của người sử dụng lao động đối với kiến thức chuyên môn, kỹ năng của sinh viên sau tốt nghiệp.

- Đẩy mạnh việc tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề ngắn hạn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố. Doanh nghiệp tham gia phản biện chương trình đào tạo; cung cấp các giải pháp khoa học gắn liền với thực tiễn sản xuất; sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực sau đào tạo.

- Quán triệt sâu sắc cho các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố quan điểm “đào tạo những gì xã hội cần chứ không đào tạo những gì nhà trường có, đào tạo lấy người học làm trung tâm”. Khuyến khích các trường nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo và mở các ngành phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp. Kiểm tra chặt chẽ, sâu sát chất lượng của sinh viên sau tốt nghiệp, thực hiện phương pháp đánh giá từ bên ngoài (người sử dụng lao động) kết hợp đánh giá bên trong (nhà trường). Tập trung đánh giá về chuyên môn (hoàn thành tốt nhiệm vụ của một vị trí công tác; sử dụng thành thạo thiết bị công nghệ hiện đại có liên quan đến công việc), kỹ năng làm việc (trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học, kỹ năng xã hội, tác phong công nghiệp) đối với sinh viên sau tốt nghiệp có việc làm tại các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp nước ngoài. Qua đó, xem xét mức độ hài lòng của doanh nghiệp về chất lượng nguồn nhân lực, làm cơ sở điều chỉnh nội dung, phương pháp, chương trình đào tạo của các trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Đảng ủy Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo chính quyền (các phòng ban chuyên môn thuộc Sở) xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố giai đoạn 2016 – 2020 gắn với thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

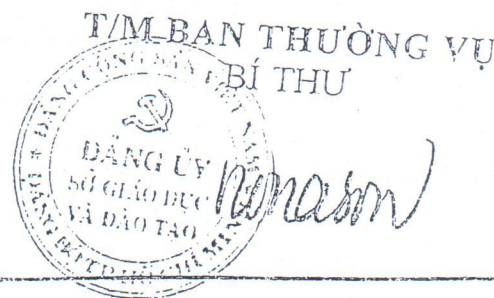
- Cấp ủy Đảng, lãnh đạo các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố giai đoạn 2016 – 2020 của Đảng ủy Sở đến cán bộ, đảng viên, giáo viên và học sinh, sinh viên tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện, đặc biệt là kiểm tra công tác chính trị, tư tưởng và việc xây dựng nền nếp, kỷ cương trong trường học, phát hiện và giải quyết dứt điểm các biểu hiện tiêu cực trong giáo dục và đào tạo; xây dựng

kế hoạch của cấp mình cụ thể, thiết thực, phù hợp với thực tiễn của đơn vị; tổ chức thực hiện, tự kiểm tra và kiểm tra việc thực hiện; định kỳ hàng năm sơ kết rút kinh nghiệm, đề ra kế hoạch thực hiện trong thời gian tới.

- Ban Tuyên giáo Đảng ủy chỉ đạo Báo Giáo dục Thành phố quán triệt quan điểm, chủ trương về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố giai đoạn 2016 – 2020 gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, chú trọng xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền về những thành tựu trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo của thành phố trong thời gian qua; kịp thời nhân rộng, biểu dương các điển hình cách làm có hiệu quả trong lĩnh vực này; chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Sở kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Văn Phòng Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo Thành ủy,
- Ban Thường vụ, Ban Giám đốc Sở,
- Cơ sở Đảng trực thuộc.
- Lưu VPĐU.



Lê Hồng Sơn